

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Ông Vũ Khắc Tân

Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/TLS-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Minh L (tên gọi khác: Mía), sinh ngày 13 tháng 8 năm 1963 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường T1, Quận H, Hải Phòng; chỗ ở: Đường N, phường C, Quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc T và bà Phạm Thị T (đều đã chết); có chồng là Trịnh Hữu Đ (đã chết) và có 03 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 07/10/2017, tạm giam ngày 11/10/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03h30' ngày 06/10/2017, Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận Lê Chân phát hiện và bắt quả tang 04 đối tượng gồm: Đỗ Thị Minh L; Phạm Đức T, sinh năm 1975, nơi cư trú: Số 8 phụ U19 Lam Sơn, Quận Lê Chân, Hải Phòng; Lê Văn T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Số 6/55 Dư Hàng, phường Dư Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng và Hà T K, sinh năm 1975, nơi

cư trú: Thôn 11 xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy tại trước cửa nhà số 42 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng. Tổ công tác đã thu giữ ở lòng bàn tay trái của Đỗ Thị Minh L 01 túi nilon đựng 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là heroine, kiểm tra xe đạp mini của L thu giữ dưới yên xe 01 túi nilon đựng 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là heroine, ngoài ra còn thu giữ của L số tiền 650.000đồng (01 tờ mệnh giá 500.000đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000đồng và 01 tờ mệnh giá 50.000đồng) cùng 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ và 01 xe đạp mini hai dón. Thu giữ dưới đất cạnh chân phải của đối tượng T 01 gói giấy màu trắng có chứa heroine. Tổ công tác đã đưa cả 04 đối tượng trên cùng tang vật về trụ sở Công an quận Lê Chân tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Ngày 06/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Thị Minh L:

Tại số 59/295 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân đã thu giữ tại nóc nhà vệ sinh tầng một 01 túi nilon màu trắng trong đó có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là heroine.

Tại số 47B/295 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Bản Kết luận giám định số 1050/KLGD và 1052/KLGD ngày 09/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy màu trắng thu giữ tại tay trái của L có trọng lượng 0,3314gam là loại Heroine;

Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy màu trắng thu giữ dưới yên xe đạp của L có trọng lượng 0,2934gam là loại Heroine;

Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ tại nơi ở L có trọng lượng 0,1298gam là loại Heroine;

Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ dưới đất cạnh chân phải của T có trọng lượng 0,0571gam là loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Thị Minh L khai: Khoảng 03h sáng ngày 06/10/2017, L đạp xe đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để nhặt ve chai, khi đi đến chầu tàu Trần Nguyên Hãn thì L nhặt được 02 túi nilon, mỗi túi có 02 gói giấy. Sau đó, L cất 01 túi nilon dưới yên xe đạp, 01 túi nilon cầm trên tay. L biết đó là ma túy nên có ý định cất giữ để bán với giá 50.000đồng/gói. Khi đi đến khu vực trước nhà số 42 Trần Nguyên Hãn thì có 03 nam giới là T, K và T ngồi ở đó. Thấy L đang cầm 02 gói ma túy nên T và K hỏi mua mỗi người 01 gói. L đồng

ý và nhận của 02 người ngày 650.000đồng (01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng) cầm ở tay trái, L chưa kịp đưa ma túy và trả lại tiền thừa thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Đối với 01 gói heroine thu giữ dưới đất cạnh chân của T và 01 gói heroine thu giữ tại nhà số 59/295 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng, L không biết nguồn gốc của số ma túy. Ngôi nhà số 59/295 Nguyễn Đức Cảnh chỉ có L ở và sinh hoạt, L không dọn dẹp thường xuyên.

Xác minh tại Công an phường Cát Dài cho biết: Ngôi nhà số 59/295 Nguyễn Đức Cảnh chỉ có Đỗ Thị Minh L ăn ở sinh sống tại đó, ngoài ra không có ai khác.

Phạm Đức T khai nhận: Khoảng 03h ngày 06/10/2017, T đi đến khu vực trước cửa nhà số 42 Trần Nguyên Hãn để tìm mua Heroine. T ngồi đợi người bán ma túy tên Mía (tức Đỗ Thị Minh L), ngồi đợi một lúc thì có Lê Văn T cũng đợi mua ma túy, cả hai cùng ngồi đợi và nói chuyện với nhau. Khoảng 05 phút sau thì có Hà T K cũng tìm mua ma túy. Cả ba người ngồi đợi được vài phút thì thấy L đi xe đạp từ hướng ngã tư Tam Kỳ về ngã tư An Dương. L dừng xe lại thì T hỏi mua một gói heroine giá 150.000đồng, T đưa cho L 1 tờ mệnh giá 500.000đồng, L đưa cho T 01 gói ma túy nhưng chưa trả lại tiền thừa. T thấy Kiên đưa cho L 150.000đồng nhưng L chưa kịp đưa ma túy cho Kiên thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Do hoảng sợ nên T đã thả gói ma túy đang cầm ở tay phải xuống dưới đất sát chân phải của T. T đã nhiều lần mua ma túy của L, mỗi lần mua 01 gói.

Hà T Kiên khai nhận: Khoảng 02h 30' ngày 06/10/2017 Kiên đi tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến khu vực trước cửa số nhà 42 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng thì gặp Phạm Đức T và Lê Văn T đang ngồi chờ Đỗ Thị Minh L để mua ma túy, cả ba ngồi chờ một lúc thì L đến. Lúc này, K hỏi mua ma túy thì L bảo đưa 150.000đồng, Kiên đưa tiền cho L nhưng chưa kịp nhận ma túy. Kiên thấy T đưa cho L 500.000đồng và nhận của L 01 gói ma túy, khi thấy lực lượng công an phát hiện thì T đã thả gói ma túy đang cầm ở tay phải xuống đất cạnh chân phải của T thì bị thu giữ.

Lê Văn Thìn khai nhận: Khoảng 02h30' ngày 06/10/2017, Thìn và Hà T Kiên, Phạm Đức T ngồi chờ Đỗ Thị Minh L tại khu vực trước cửa số nhà 42 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng để mua ma túy sử dụng. Khi L đến, T đưa cho L 500.000đồng và nhận của L 01 gói ma túy rồi cầm ở tay phải, Kiên đưa cho L 150.000đồng nhưng chưa nhận ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện. Lúc này, T đã thả gói ma túy xuống đất ngay sát chân phải của T và đã bị thu giữ. Trước đó, T đã mua ma túy của L nhưng ngày 06/10/2017 thì T chưa mua được ma túy.

Đối với Phạm Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,0571gam heroine nhưng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an Quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Hà Văn Kiên và Lê Văn T, Công an Quận Lê Chân cũng đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đỗ Thị Minh L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị Minh L khai nhận: Vào hồi 03 giờ 30 phút ngày 06/10/2017 tại khu vực trước cửa nhà số 42 Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng, bị cáo đã bán cho Phạm Đức T và Lê Văn T mỗi người một gói ma túy với giá 50.000đồng/gói nhưng bị cáo mới nhận tiền chứ chưa kịp giao ma túy và trả lại tiền thừa; 01 gói heroine cơ quan Công an thu giữ dưới đất cạnh chân của T và 01 gói heroine cơ quan Công an thu giữ tại nơi ở của bị cáo tại số nhà 59/295 Nguyễn Đức Cảnh thì bị cáo không biết nguồn gốc của số ma túy này.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Đỗ Thị Minh L mức án tù 08 đến 09 năm tù về Mua bán trái phép chất ma túy. Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 xe đạp mini hai dộng màu trắng thu giữ của bị cáo;

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị Minh L không thừa nhận đã bán ma túy cho Phạm Đức T và Lê Văn Thìn nhiều lần, không thừa nhận 01 gói heroine có trọng lượng 0,0571gam mà cơ quan Công an thu giữ dưới đất là của mình đã bán cho T và cũng không thừa nhận đã cất giữ 01 gói heroine có trọng lượng 0,1298gam tại nơi ở của mình. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của Phạm Đức T, Hà T K, Lê Văn T, căn cứ vào biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Đỗ Thị Minh L đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,8117gam (Không phải tám một một bảy gam) Heroine với mục đích bán lại cho người khác kiếm lời trong đó đã bán cho Phạm Đức T và Hà Đức K vào hồi 03 giờ 30 phút ngày 06/10/2017 tại khu vực trước cửa nhà số 42 Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Thị Minh L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác. Heroine là chất ma túy rất độc, tuyệt đối cấm sử dụng, việc sử dụng chất này chỉ trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền, nhưng do hám lời bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý cất giữ trái phép để bán lại cho người khác kiếm lời; tội phạm bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp và quyết tâm phạm tội cao.

Xét nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo chưa thực sự khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Hành vi của bị cáo có tính vụ lợi nhưng do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy cơ quan Công an thu giữ, sau khi lấy đi giám định lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 650.000đồng thu giữ của bị cáo là do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với 01 xe đạp mini hai dón màu trắng thu giữ của bị cáo, xét là công cụ, phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia không liên quan tới việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Đỗ Thị Minh L 08 (Tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 07 tháng 10 năm 2017.

Về xử lý tang vật: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 xe đạp mini hai dón màu trắng thu giữ của bị cáo;

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Theo đúng Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận, TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam TP Hải Phòng;
- Công an Quận Lê Chân;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương